Ký bởi: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Xây dựng Nghị định quy định về sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

(Kèm theo Quyết định số 2159 /QĐ-BVHTTDL ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về quy định việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Công văn số 4129-CV/VPTW ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng và chỉ đạo của Đảng ủy Chính phủ tại Công văn số 1553-CV/VPĐU ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Đảng uỷ Chính phủ về xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trình Chính phủ trong tháng 10 năm 2026.

1.2. Xác định cụ thể các nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm việc xây dựng Nghị định và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đúng tiến độ, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

2. Yêu cầu

2.1. Bảo đảm xây dựng, trình Chính phủ Nghị định trong tháng 10 năm 2026 theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 và các quy định pháp luật có liên quan.

2.2. Xác định cụ thể nhiệm vụ, sản phẩm và thành phần hồ sơ ở từng bước; làm rõ căn cứ ban hành Nghị định thuộc trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định theo ý kiến của cấp có thẩm quyền.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ chặt chẽ giữa các bộ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong và ngoài Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Nghị định và thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2.4. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, giữ gìn sự tôn nghiêm, chuẩn mực của các biểu tượng quốc gia; các quy định về sử dụng Quốc ca phải rõ ràng, khả thi, phù hợp thực tiễn và hệ thống pháp luật hiện hành.

II. NỘI DUNG

STT	Nội dung công việc	Dự kiến tiến độ và thời gian hoàn thành	Kết quả thực hiện
1	Xây dựng, hoàn thiện và trình ban hành Kế hoạch xây dựng Nghị định quy định về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Tháng 8/2026	Quyết định ban hành Kế hoạch
2	Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Nghị định quy định về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Tháng 8/2026	Quyết định thành lập Tổ soạn thảo
3	Xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định; họp Tổ soạn thảo; tổ chức tọa đàm; đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử; lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức và đối tượng có liên quan; thực hiện phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo quy định.	Từ tháng 8/2026 đến ngày10/9/2026	Hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định
4	- Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định. - Hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định gửi Bộ Tư pháp thẩm định.	Từ ngày 10/9/2026 đến ngày 10/10/2026	Hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định
5	Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định, trình Chính phủ	Tháng 10/2026	Hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ theo quy định
6	Thực hiện truyền thông về quá trình xây dựng Nghị định; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc tôn trọng, sử dụng Quốc ca đúng quy định.	Từ tháng 8/2026 đến tháng 11/2026	Tin, bài, nội dung truyền thông và tài liệu tuyên truyền

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện

1.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Nghị định quy định về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Kế hoạch, bảo đảm đúng quy đ ịnh của pháp luật, đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

1.2. Chủ động rà soát, đề xuất và tổ chức triển khai các nội dung cần thiết để xây dựng Nghị định.

1.3. Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

2. Các Cục: Hợp tác quốc tế; Thể dục thể thao Việt Nam; Nghệ thuật biểu diễn; Điện ảnh; Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Báo chí; Xuất bản, In và Phát hành; Du lịch quốc gia Việt Nam.

2.1. Phối hợp với Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện rà soát, báo cáo và đề xuất các nội dung quy định về sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thuộc lĩnh vực được giao tham mưu quản lý.

2.2. Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Vụ Pháp chế

3.1. Phối hợp với Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện trong quá trình xây dựng Nghị định quy định về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo đúng quy định hiện hành.

3.2. Phối hợp rà soát hệ thống luật pháp, chính sách, các quy định hiện hành có liên quan làm cơ sở xây dựng dự thảo Nghị định.

3.3. Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Vụ Kế hoạch, Tài chính

Vụ Kế hoạch, Tài chính tham mưu đề xuất bố trí kinh phí xây dựng Nghị định quy định về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo quy định hiện hành và phối hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề liên quan đến tài chính.

5. Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch

5.1.Tổ chức truyền thông về việc xây dựng Nghị định quy định về việc sử dụng Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên Cổng thông tin đ iện tử của Bộ.

5.2. Đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ đ ể lấy ý kiến nhân dân, tổng hợp ý kiến góp ý của nhân dân và gửi về Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện để hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các đơn vị chủ động tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ; ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Lãnh đạo Bộ để kịp thời xem xét, giải quyết./.